|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN TIÊN LÃNG**TRƯỜNG THCS TIÊN CƯỜNG**Số 13/BC-THCS | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tiên Cường, ngày 29 tháng 5 năm 2023* |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT GIÁO DỤC TRUNG HỌC**

**NĂM HỌC 2022 – 2023**

**I. QUY MÔ MẠNG LƯỚI TRƯỜNG LỚP**

**1.1 Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên**

- Quy mô: 11 lớp với 378 học sinh, chia ra gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **TỔNG** | **KHỐI 6** | **KHỐI 7** | **KHỐI 8** | **KHỐI 9** |
| **HS** | **NỮ** | **LỚP** | **HS** | **NỮ** | **LỚP** | **HS** | **NỮ** | **LỚP** | **HS** | **NỮ** | **LỚP** | **HS** | **NỮ** | **LỚP** |
| 378 | 190 | 11 | 103 | 50 | 3 | 96 | 50 | 3 | 84 | 44 | 2 | 95 | 46 | 3 |

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: 24 trong đó:

- Quản lý: 02;

- Giáo viên: Biên chế 18; hợp đồng trường 01.

- Nhân viên: Biên chế 0; hợp đồng huyện 03

Cơ sở vật chất: Cơ bản đảm bảo cho việc dạy và học

- Có 11 phòng học, các phòng học được trang bị máy chiếu, ti vi phục vụ giảng dạy và học tập.

- Phòng chức năng 02: Lý – Công nghệ; Hóa - Sinh;

- 01 phòng máy tính cho HS học môn Tin học.

- Phòng hiệu bộ: Hiệu trưởng; phó hiệu trưởng; Hội trường; Đoàn đội; Thư viện; Y tế; Bảo vệ; Đồ dùng.

**1.2. Các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục**

***1.2.1. Đội ngũ GV, cán bộ quản lý giáo dục***

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, CBQL giáo dục: 21 trong đó:

- Quản lý: 02;

- Giáo viên: Biên chế 18; hợp đồng trường 01.

Cơ cấu giáo viên cho các môn học gồm:

- Môn Toán: 5 GV trong đó có 1 GV Toán – Lý, còn lại 4 GV chuyên Toán;

- Môn Hóa: 1 GV Hóa – Sinh; 1 GV Lý - Hóa

- Môn Sinh: 1 GV TD – Sinh;

- Môn TD: 1 GV chuyên TD;

- Môn Công nghệ: 1 GV

- Môn Ngữ văn: 4 GV trong đó 1 GV Văn - Sử, 1 GV Văn- Địa;

- Môn GDCD: 1 GV chuyên môn GDCD – Địa;

- Môn Mĩ thuật: 1 GV;

- Môn Âm nhạc: 1 GV Âm nhạc – Sử;

- Môn Tin học được cấp trên bố trí 1 GV của trường THCS Bạch Đằng dạy môn Tin học 6, 7 cho trường THCS Tiên Cường.

- 100% cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn đầy đủ các modun của Chương trình GDPT 2018 (100% đồng chí hoàn thành 5 moodun trên hệ thống LMS).

***1.2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục***

Cơ sở vật chất: Cơ bản đảm bảo cho việc dạy và học

- Có 11 phòng học, các phòng học được trang bị máy chiếu, ti vi phục vụ giảng dạy và học tập.

- Phòng chức năng: 02 gồm phòng Lý – Công nghệ và phòng Hóa - Sinh;

- 01 phòng máy tính cho HS học môn Tin học.

**1.3. Kết quả thực hiện PCGD THCS**

***1.3.*** ***1. Về quản lý, chỉ đạo thực hiện***

- Thực hiên kế hoạch chỉ đạo của UBND huyện, UBND xã, trường THCS Tiên Cường đã xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục –xóa mù chữ cụ thể, chi tiết, bám sát KH chỉ đạo của cấp trên.

- Phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể tuyên truyền vềmục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác Phổ cập GD–xóa mù chữ đến mọi tầng lớp nhân dân.

- Phân công cán bộ phụ trách công tác phổ cập tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do các cấp mở; tham mưu với UBND xã xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục –xóa mù chữ năm và thành lập ban điều hành phổ cập để giúp Ban chỉ đạo các công việc về chuyên môn phổ cập;

- Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác PCGD tới thành viên ban chỉ đạo phổ cập, xây dựng quy chế phối hợp giữa các đoàn thể trong trường để hoàn thành tốt nhiệm vụ PCGD-XMC.

- Bố trí cán bộ giáo viên trực tiếp đến từng hộ gia đình trên địa bàn được phân công để ghi chép vào phiếu điều tra và cập nhật quản lý vào phần mềm để lưu giữ kịp thời.

***1.3.2. Công tác kiểm tra, công nhận, quản lý phổ cập***

\* Phổ cập Trung học cơ sở:

- Số trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 83/83 đạt tỉ lệ 100%.

- Số học sinh tốt nghiệp THCS hệ 2 năm năm học vừa qua là: 81/81 đạt tỉ lệ 100%

- Huy động được số học sinh từ 11 đến 14 tuổi tốt nghiệp tiểu học vào học THCS là: 399/403 đạt tỉ lệ 99%.

- Hiệu quả: Tỉ lệ thanh thiếu niên trong độ tuổi 15-18 tốt nghiệp THCS là: 269/275 đạt 98%.

\* Phổ cập Trung học và Nghề:

- Huy động được số học sinh từ 15 đến 18 tuổi tốt nghiệp THCS vào học THPT, GDTX và học nghề là 262/275, đạt tỉ lệ: 95%.

- Hiệu quả: Số thanh niên từ 18 đến 21 tuổi tốt nghiệp THPT, BTTHPT và học nghề là 234/242 đạt 96,69%.

Đối chiếu với tiêu chuẩn Phổ cập giáo dục THCS được quy định tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục – xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định điều kiện đảm bảo và nội dung quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, XMC, tiêu chuẩn phổ cập bậc trung học được quy định tại Hướng dẫn số 3420/THPT ngày 23/4/2003 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện phổ cập bậc trung học xã Tiên Cường đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 năm 2022, đạt chuẩn phổ cập Trung học và nghề năm 2022

**II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC TRUNG HỌC**

**2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường**

 - Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo văn bản hướng dẫn của Phòng Giáo dục & Đào tạo Tiên Lãng, thực hiện Công văn số 4612/BDGĐT- GDTrH và Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn. Chương trình giáo dục phổ thông 2006 ở các lớp 8, 9.

 - Tiếp tục thực hiện về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh. Còn tồn tại mọt số học sinh mua bán và hút thuốc lá điện tử.

 - Tiếp tục triển khai duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

 **2.2. Đổi mới phương pháp và hình thức dạy học**

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình. Chủ động ứng phó với tình hình dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục, năm học 2022-2023 thực hiện việc quản lý hồ sơ của nhà trường, giáo viên bằng hồ sơ điện tử. Nhà trường căn cứ việc cấp tài khoản cho giáo viên trên hệ thống app onluyen.vn, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến; sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất thường của dịch Covid-19 và các tình huống đặc biệt khác. Giáo viên chủ động xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

- Tích cực xây dựng các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học bám sát chương trình GDPT 2018:

 + Chuyên đề cụm: thảo luận về Chương trình phổ thông 2018;

 + Chuyên đề cấp huyện giáo dục Stem, xây dựng ma trận, bản đặc tả đề kiểm tra môn Toán 7.

 + Có 1 gian hàng tham gia Ngày hội STEM cấp huyện, 01 sản phẩm tham gia Ngày hội STEM cấp thành phố.

 + Tổ chức 01 chuyên đề xây dựng ma trận, bản đặc tả đề cấp huyện.

 + Dự chuyên đề cấp huyện, cấp thành phố do huyện chỉ đạo.

**2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh**

 - Thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh trung học theo quy định. Đối với lóp 6, 7 năm học 2022 - 2023 thực hiện kiểm tra, đánh giá theo *Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT, ngày* 20/7/2021. Đối với lớp 8, 9 thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT- BGDĐT ngày 26/8/2020. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. Hạn chế kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi quá khó so với mức độ cần đạt về chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình. Đối với các môn ngoại ngữ, lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông như văn bản của Sở hướng dẫn.

 - Thực hiện có hiệu quả các phương pháp kiểm tra, đánh giá, sử dụng ma trận và đặc tả đề kiểm tra, kết họp câu hỏi tự luận và trắc nghiệm phù hợp nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tăng cường thực hiện đánh giá quá trình, đánh giá vì sự tiến bộ học sinh.

 - Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

 - Tổ chức thi học sinh giỏi các môn Toán Tiếng việt; Toán Tiếng Anh qua mạng; Nghiên cứu khoa học; Sơn ca; Mĩ thuật; An toàn giao thông nụ cười ngày mai…Một số môn đạt hiệu quả cao. Việc thi khảo sát lớp 9 ba môn Toán; Ngữ văn, Tiếng Anh xếp thứ 7 toàn huyện.

**2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh**

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS, tuy nhiên kết quả không được cao.

**2.5.** **Công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học.**

- Công tác tuyên truyền đến đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước;

 - Việc sử dụng thông tin chính thống tránh tin rác gây mất đoàn kết, thông tin sai lệch gây rối trật tự công cộng;

 - Đảm bảo công tác an toàn cơ sở vật chất trường học, có biện pháp bảo vệ an toàn tối cao;

 - Đảm bảo an toàn cho giáo viên học sinh đến trường làm việc;

 - Đảm bảo sự đoàn kết nội bộ trong cơ quan, cấm mọi hành vi đối sử phản cảm với học sinh, đặc biệt cấm học sinh đánh nhau và có biện pháp sử lý kịp thời ngăn chặn;

 - Môi trường làm việc được đảm bảo; không vi phạm pháp luật;

 - Công tác bảo vệ trường 24/24 đảm bảo tuyệt đối không mất mát tài sản nhà trường; đảm bảo an ninh trường học ngăn chặn kịp thời học sinh có thể gây gổ đánh nhau trong nhà trường; ngăn chặn kịp thời người lạ đến trường có hành vị gian lận; kiểm soát người ra vào trong nhà trường;

 - Phòng chống cháy nổ trong nhà trường; sử dụng điện an toàn có hiệu quả; cây cối, tường nhà...có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng học sinh cần phát hiện kịp thời khắc phục.

 - Nghiêm ngặt học sinh sử dụng điện thoại trong nhà trường; tuyên truyền Hội phụ huynh kiểm soát học sinh sử dụng các trang mạng xã hội nhằm hạn chế tối đa học sinh lôi kéo, gây gổ, kích động dẫn đến HS có hành vi đạo đức xuống cấp, ảnh hưởng đến kết quả học tập.

 - Thường xuyên nhắc nhở học sinh cần thực hiện nghiêm túc: An toàn giao thông; không đuối nước; không vi phạm các tệ nạn xã hội; không hút thuốc lá, thuốc lá điện tử...

 - Theo dõi sát học sinh nghỉ học; học sinh vi phạm nội quy của lớp, nhà trường cần được nhắn tin ngay cho phụ huynh học sinh.

 - Tuyệt đối cán bộ, giáo viên, nhân viên không được xúc phạm danh dự học sinh, không đánh học sinh, phải có thái độ thân thiện với học sinh.

 - Giáo viên chủ nhiệm cơ bản đã sâu sát nội dung này và đưa vào tiêu chí theo dõi đánh giá đạo đức học sinh cuối học kỳ và năm học.

 - Tồn tại: Vẫn còn học sinh vi phạm ATGT; đốt pháo; đanh nhau; hút thuốc và mua bán thuốc lá điện tử....

**2.6. Kết quả xếp loại 2 mặt giáo dục**

+ Kết quả xếp loại học lực và hạnh kiểm :

Khối 6, 7: Tổng số 199 HS *(Đánh giá theo Thông tư 22)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khối 6, 7** | **Kết quả học tập** | **Kết quả rèn luyện** |
| **Tốt** | **Khá** | **Đạt** | **CĐ** | **Tốt** | **Khá** |
| **TS: 199** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| **34** | **17.09** | **78** | **39.2** | **71** | **35.68** | **16** | **8.04** | **180** | **90,45** | **19** | **9,55** |

Khối 8, 9: Tổng số 179 HS *(Đánh giá theo Thông tư 58 và Thông tư 26)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Khối 8, 9** | **Học lực** | **Hạnh kiểm** |
| **Giỏi** | **Khá** | **TB** | **Yếu** | **Tốt** | **Khá** | **TB** |
| **TS: 179** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** | **SL** | **TL** |
| **44** | **24.6** | **77** | **43.02** | **55** | **30.7** | **3** | **1,68** | **169** | **93.9** | **9** | **5.03** | **2** | **1.12** |

**2.7. Kết quả các kỳ thi**

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia: 6 giải trong đó có 01 giải Vàng, 02 giải Bạc, 01 giải Đồng, 02 giải KK.

- Học sinh giỏi cấp thành phố: 5 giải trong đó có 4 giải Ba, 1 giải KK.

- Học sinh giỏi cấp huyện: 67 giải.

- KSCL cuối năm khối 9 xếp vị trí thứ 7/21 trường trong toàn huyện.

**2.8. Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

 **Phát triển mạng lưới trường, lớp; bảo đảm cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong nhà trường**

- Thực hiện phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai từng bước có hiệu quả việc đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lưọng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng, sửa chữa phòng học, phòng học bộ môn, thư viện, trang thiết bị,...Tiến tới cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đáp ứng được theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất.

- Tổ chức kiểm tra sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời để từng bước đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

**Tăng cướng các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

 Phát triên đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

 *Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục*

 - Cán bộ quản lý 02 đại học;

 - Giáo viên 18: Thạc sĩ: 1; Đại học 17; Cao đảng 01

 - Nhân viên 02 đại học

* Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục để đề xuất thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn KHTN,Tin học, Ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

 *Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý*

* Tiếp tục bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất và năng lực của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học; Quy định Quy tắc ứng xử trong nhà trường; nhà trường thực hiện các khoản thu theo đúng quy định, quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm. Phối họp với Ban đại diện cha mẹ học sinh theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT. Thực hiện tốt 3 công khai theo Thông tư số 36/2017/TT- BGDĐT ngày 28/12/2017.

 **Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

 **-** Ti vi 11 chiếc (đảm bảo mỗi phòng học có 1 TV phục vụ dạy học);

 - Hệ thống đường truyền Internet;

 - Hệ thống nước, sửa phòng chức năng;

 - Sửa chữa phòng tin học, cấp 9 máy tính trị giá khoảng 90 triệu;

**III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**3.1 Kết quả đạt được.**

Kết quả cụ thể của nhà trường năm học 2022 - 2023:

- GV giỏi cấp TP: 02 GV; GV giỏi cấp huyện: 04 GV.

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia: 6 giải trong đó có 01 giải Vàng, 02 giải Bạc, 01 giải Đồng, 02 giải KK.

- Học sinh giỏi cấp thành phố: 5 giải trong đó có 4 giải Ba, 1 giải KK.

- Học sinh giỏi cấp huyện: 69 giải.

- KSCL cuối năm khối 9 xếp vị trí thứ 7/21 trường trong toàn huyện.

- Có 1 gian hàng tham gia Ngày hội STEM cấp huyện, 01 sản phẩm tham gia Ngày hội STEM cấp thành phố.

- Tổ chức 01 chuyên đề xây dựng ma trận, bản đặc tả đề cấp huyện.

- Các tổ chức trong nhà trường đạt cấp huyện trở lên.

- Không có HS vi phạm tệ nạn xã hội.

- Không có đơn thư khiếu kiện trong nhà trường và vượt cấp.

**\*Đánh giá chung:**

**1. Về công tác tham mưu, chỉ đạo và kết quả thực hiện.**

Ban giám hiệu đã thực hiện nghiêm túc chức năng tham mưu với cấp trên về việc hỗ trợ cơ sở vật chất, nhân lực; đã xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch môn học, kế hoạch bài dạy, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường trên cơ sở bảo đảm mục tiêu, nội dung đáp ứng yêu cầu cần đạt theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7.

**2. Ưu điểm**

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng quản trị, kế hoạch môn học trong năm học 2022 - 2023 phù hợp với điều kiện thực tế của trường, theo đúng hướng dẫn trong các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT.

- Đội ngũ CBQL, GV đã ứng dụng tương đối tốt công nghệ thông tin trong soạn giảng, đánh giá học sinh nghiêm túc theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT đối với khối 6, 7.

- Tích cực thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**3.2 Hạn chế cần khắc phục.**

- Nhà trường còn thiếu GV dạy chuyên môn KHTN, Tin học, Lịch sử & Địa lý, HĐ TNHN, GDĐP, Ngữ văn.

- Giáo viên dạy môn học HĐTNHN chưa được đào tạo chuẩn nên gặp nhiều khó khăn trong việc phân công giáo viên thực hiện dạy. Với môn KHTN phải phân công GV dạy chéo chuyên môn hoặc GV được đào tạo chưa được chính quy nên gặp nhiều khó khăn trong giảng dạy, ảnh hưởng không nhr3 GV dạy nên ảnh hưởng không nhỏ tới sự tiếp thu bài của học sinh cũng như việc đánh giá chính xác khả năng học bộ môn KHTN của HS.

- Về cơ sở vật chất: Đồ dùng dạy học cho Chương trình 2018 cấp chưa kịp thời. Đồ dung dạy học cho chương trình hiện hành đã cũ nát, thí nghiệm thiếu chính xác, không đáp ứng cho việc dạy Chương trình 2018. Hiện tại trường chưa có sân chơi, bãi tập cho HS.

- Đối với việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 7: Giáo viên được nghiên cứu SGK trên bản mềm theo đường link trong thời gian ngắn, do đó chất lượng nghiên cứu hiệu quả không cao. Môn Giáo dục địa phương chưa có sách kịp thời nên các nhóm chuyên môn không có thời gian thảo luận và nghiên cứu trước.

- Năm học 2022 - 2023 Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã rất cố gắng nỗ lực thực hiện các chương trình tập huấn thông qua trực tuyến, được thực hành trên môi trường mạng, nhiệm vụ mới, tập huấn với hình thức mới, tuy nhiên giáo viên ít được tương tác với đồng nghiệp và học sinh, trong khi đó Chương trình GDPT 2018 đòi hỏi giáo viên, nhà trường tự chủ nhiều hơn; cha mẹ học sinh chưa được cung cấp thông tin đầy đủ về chương trình nên có biểu hiện lo lắng.

**3.3 Đề xuất, kiến nghị.**

Để đảm bảo việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 đạt kết quả tốt trong năm học tới, trường THCS Tiên Cường xin có một số kiến nghị, đề xuất sau:

1. Biên chế cho trường GV dạy bộ môn KHTN, Tin học, Lịch sử & Địa lí. Ngữ văn.

2. Cấp ĐDDH lớp 6, 7, 8 kịp thời cho nhà trường.

3. Cấp kinh phí cho nhà trường để tu sửa kịp thời cơ sở vật chất đã cũ hỏng.

4. Việc lựa chọn SGK: Nên thống nhất chọn một bộ sách cho các trường trong huyện để dễ trao đổi chuyên môn và thuận lợi cho chỉ đạo.

5. Đề nghị mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên chỉ mới đào tạo một môn chuyên ngành để năm học 2023 – 2024 thuận lợi trong việc giảng dạy (Huyện hỗ trợ kinh phí).

6. Đối với môn Lịch sử & Địa lí: Việc xây dựng chương trình dạy học cho 2 phân môn ở mỗi học kì đảm bảo lượng kiện thức tương đương nhưng không nhất thiết 50/50 mà có thể xây dựng: Học kì I: dạy 2 tiết sử, 1 tiết địa; học kì II ngược lại để tạo điều kiện thuận lợi trong việc phân chia chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu trong điều kiện GV chưa được bồi dưỡng chuyên môn.



|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD&ĐT Tiên Lãng (báo cáo);- Lưu: VT. |  |  |